TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 14 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Trung H

Ông Trần Văn Ú

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành khu vực 10- vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

1/ Lê Tiến T1, Sinh ngày 11 tháng 9 năm 2004, tại tỉnh L. Nơi cư trú trú: Số 18, T, phường 8, thành phố Đ, tỉnh L (nay là phường L- Đ, tỉnh L); nơi ở hiện tại: Quán CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T (nay là khóm A, phường H, tỉnh V); nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Hoàng N, sinh năm 1975 và bà Mã Kim Hoàng Y, sinh năm 1982; vợ: không; con: không; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2024 đến ngày 03/10/2024 thì áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (nay là Phân trại tạm giam khu vực thành phố Trà Vinh thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long) cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Mã Kim Hoàng Y, sinh năm 1982

Nơi cư trú: số 18, phường Z, thành phố Đ, tỉnh L (nay là phường L- Đ, tỉnh L).

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Phương D, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Số 13, khóm W, phường S, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: số 13, khóm W, phường T, tỉnh V).

2/ Trần Vĩnh T2, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: khóm W, phường T, tỉnh V).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 23/9/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma tuý kết hợp Công an phường 7, thành phố Trà Vinh (lực lượng công an) tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phòng số 10 của nhà nghỉ Trọng Tấn thuộc khóm 10, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện và tạm giữ của Trần Vĩnh T2 (sinh ngày 06/9/2004, nơi thường trú: khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh T (nay là nơi cư trú: khóm W, phường T, tỉnh V) 01 (một) bịch nylon màu trắng, loại vuốt khoá miệng, bên trong có chứa chất ma túy loại Ketamine và 02 (hai) viên nén màu hồng, hình tròn có vành ngoài răng cưa, trên viên nén có hình vương miện là ma túy loại MDMA. Qua làm việc xác định, số ma tuý nêu trên là do Trần Vĩnh T2 mua của bị cáo Lê Tiến T1 tại Quán Quán CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T vào khoảng 21 giờ ngày 23/9/2024.

Vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 24/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo Lê Tiến T1 tại Quán Quán CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T thì phát hiện: tại kệ tủ bằng gỗ cách nền gạch 1,8m, cạnh nhà vệ sinh, ở phòng bếp trong ngăn tủ dưới cùng bên tay trái hướng từ ngoài vào có 01 (một) bịch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 03cm x 03cm, bên trong có chứa chất màu trắng (nghi là chất ma túy). Lực lượng Công an đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật trong túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số PS3: 1904041. Số ma túy này bị cáo T1 khai nhận mua của người tên Bảo, khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực cầu Hòa Thuận thuộc xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh vào đêm ngày 22/9/2024 với giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người đối với bị cáo T1, kết quả T1 dương tính với ma túy loại Ketamine.

Ngày 24/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Tại Bản Kết luận giám định số: 508/KL-KTHS, ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: tinh thể

màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,3726 gam.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/9/2024, khi bị cáo Lê Tiến Thành đang ở tại Quán CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T thì Trần Vĩnh T2 sử dụng ứng dụng Messenger tài khoản "Trần Vĩnh T2" gọi cho tài khoản "Le Tien T1" của bị cáo để hỏi mua 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine và 03 (ba) viên ma túy loại MDMA. Sau đó, bị cáo T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max để liên hệ với người tên Bảo, khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy thì được Bảo báo giá là 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine giá 1.500.000 đồng và 03 (ba) viên ma túy loại MDMA có giá 750.000 đồng, tổng cộng là 2.250.000 đồng, bị cáo T1 đồng ý mua. Sau đó, bị cáo T1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Vario 125, biển số 49AA-093.24 từ quán CAFE BIDA 39 đến khu vực gần cầu Hòa Thuận thuộc xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để giao, nhận ma túy với Bảo. Khi giao dịch xong, bị cáo T1 điều khiển xe về quán CAFE BIDA 39 và liên lạc với Trần Vĩnh T2 đến nhận ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T2 đến quán CAFE BIDA 39 và đi vào khu vực bờ kè phía sau quán, lúc này bị cáo T1 bán cho T2 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine với giá 2.000.000 đồng và 03 (ba) viên ma túy loại MDMA giá 750.000 đồng, ma túy được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá SAIGON SILVER (Sài Gòn bạc), nhưng T2 chỉ trả cho T1 2.000.000 đồng, còn nợ lại 750.000 đồng và hứa sẽ chuyển khoản trả cho T1 sau nhưng chưa chuyển khoản thì T2 đã bị bắt quả tang. Lần giao dịch này bị cáo thu lời được 500.000 đồng.

Ngoài lần bán ma túy cho Trần Vĩnh T2 nêu trên thì bị cáo T1 còn thừa nhận đã thực hiện hành vi bán ma túy loại Ketamine và MDMA nhiều lần cho những người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: vào đêm ngày 05/9/2024, Nguyễn Phương D (sinh ngày 21/12/2002, nơi thường trú: Số 13, khóm W, phường S, thành phố T, tỉnh T liên hệ với bị cáo Lê Tiến T1 để hỏi mua 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine và 01 (một) viên ma túy loại MDMA, bị cáo T1 đồng ý. Sau đó, bị cáo T1 liên hệ với người tên Bảo (như đã nêu trên) để mua ma túy và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực cầu Hòa Thuận thuộc xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Sau khi mua được ma túy bị cáo T1 quay về rồi liên hệ với D đến nhận. Tại khu vực bờ kè, phía sau quán CAFE BIDA 39, bị cáo T1 đã bán cho D 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine và 01 (một) viên ma túy loại MDMA với giá 850.000 đồng. Lần giao dịch này bị cáo thu lời được 200.000 đồng.

- Lần thứ hai: vào đêm ngày 06/9/2024, Trần Vĩnh T2 sử dụng ứng dụng Messenger của Facebook liên hệ với bị cáo T1 để hỏi mua 01 (một) viên ma túy loại MDMA thì bị cáo T1 đồng ý. Sau đó, T1 sử dụng điện thoại di động liên hệ với người tên Bảo (như đã nêu trên) để mua ma túy và được Bảo yêu cầu đến gặp người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) tại đầu đường chung cư Kỳ La thuộc ấp Kỳ La, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để nhận ma túy. Khi đến điểm hẹn, bị cáo T1 gặp một người phụ nữ rồi mua 01 (một) viên ma túy loại MDMA với giá 250.000 đồng. Sau khi có được ma túy, bị cáo T1 quay về quán CAFE BIDA 39 rồi

liên hệ với T2 đến lấy. Sau đó, tại khu vực bờ kè phía sau quán CAFE BIDA 39, bị cáo T1 đã bán cho T2 01 (một) viên ma túy loại MDMA với giá 350.000 đồng. Lần giao dịch này bị cáo thu lời được 100.000 đồng.

- Lần thứ ba: vào đêm ngày đầu tháng 9/2024 (bị cáo không nhớ rõ thời gian cụ thể) có một người nam tên thường gọi là Ngọc Phúc (không rõ họ tên, địa chỉ), khoảng 20 tuổi nhà tại đường Làng Nghề thuộc ấp Long Bình, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh liên hệ với bị cáo Lê Tiến T1 để hỏi mua 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine và 01 (một) viên ma túy loại MDMA, bị cáo T1 đồng ý. Sau đó, bị cáo T1 liên hệ với người tên Bảo (như đã nêu trên) để mua ma túy và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực cầu Hòa Thuận thuộc xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Sau khi mua được ma túy bị cáo T1 quay về rồi liên hệ với Phúc đến nhận. Tại khu vực bờ kè, phía sau quán CAFE BIDA 39 bị cáo T1 đã bán cho Phúc 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine với giá 1.500.000 đồng và 01 (một) viên ma túy loại MDMA với giá 250.000 đồng, tổng cộng 1.750.000 đồng. Lần giao dịch này bị cáo thu lời được 300.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo T1 thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Trần Vĩnh T2, Ngọc Phúc và Nguyễn Phương D là 1.100.000 đồng. Trong đó, 600.000 đồng bị cáo T1 đã tiêu xài cá nhân hết, còn 500.000 đồng hiện đang bị Cơ quan Công an tạm giữ.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Tiến T1 vào ngày 22/9/2024, Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 30/9/2024 với số tiền 1.500.000 đồng và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Tiến T1 tuy không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã phạm vào điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 241/QĐ-XPHC ngày 24/10/2024 với số tiền 3.500.000 đồng. Hiện đã chấp hành đóng phạt xong cả hai quyết định trên vào ngày 02/4/2025.

+ Đối với Trần Vĩnh T2 người mua ma túy của bị cáo Lê Tiến T1: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Vĩnh T2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 12 Promax do liên quan đến hành vi phạm tội của Thiện.

+ Đối với Nguyễn Phương D (người mua ma túy của bị cáo Lê Tiến T1): tuy trước đây D có mua ma túy của bị cáo T1 để sử dụng nhưng sau đó D không còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Cơ quan điều tra mời Nguyễn Phương

D làm việc đã tiến hành kiểm tra chất ma túy đối với D nhưng kết quả âm tính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giáo dục, nhắc nhở không để tiếp tục vi phạm.

+ Đối với người tên Ngọc Phúc (người mua ma túy của bị cáo Lê Tiến T1): Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo lời trình bày của bị cáo T1 nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể của Phúc nên Cơ quan điều tra không tiến hành mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

+ Đối với người tên Bảo và người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Lê Tiến T1: do bị cáo T1 không trình bày được nhân thân, địa chỉ cụ thể của hai người này nên Cơ quan điều tra không thể mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với ông Nguyễn Văn D (chủ nhà cho thuê CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh): quá trình điều tra ông Nguyễn Văn D không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không thể mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

+ Đối với bà Mã Kim Hoàng Y (sinh ngày 01/9/1982, nơi thường trú: số 18, phường Z, thành phố Đ, tỉnh): bà Yến là chủ sở hữu của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VARIO 125, màu trắng đen, biển số 49AA-093.24, đã cho bị cáo T1 mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo T1 sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội thì bà Y không biết nên không xem xét xử lý.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ những tài liệu, đồ vật của Lê Tiến T1 gồm:

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, có viền màu đỏ, kích thước 03 cm x 03 cm, bên trong có chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy: Iphone 13 Pro Max, số máy: MLL93VN/A, số sê - ri: Q4FMQPQVHC, số IMEI: 353324651158336, số IMEI 2: 353324651109230, kèm sim số: 0769848375;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VARIO 125, màu trắng đen, số máy: JFV1E1862365, số khung: MH1JFV110JK859113, biển số: 49AA-093.24, đã qua sử dụng;

+ Tiền Việt Nam số tiền 2.000.000 đồng bao gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: ngày 15/4/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh đã trả lại cho bà Mã Kim Hoàng Y (là chủ sở hữu hợp pháp) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VARIO 125, màu trắng đen, số máy: JFV1E1862365, số khung: MH1JFV110JK859113, biển số: 49AA-093.24, đã qua sử dụng theo Quyết định xử lý vật chứng số 1066/QĐ-CSMT ngày 14/4/2025 của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh.

- Phần dân sự: không.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-HS ngày 26/5/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lê Tiến T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Tiến T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tiến Thành từ 08 năm đến 09 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tiến T1 đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2024 đến ngày 23/9/2024, tại khu vực quán Quán CAFE BIDA 39, khóm A, phường Q, thành phố T, tỉnh T bị cáo Lê Tiến T1 đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho Trần Vĩnh T2, Nguyễn Phương D và người tên Ngọc P (không rõ nhân thân, địa chỉ), thu lợi bất chính 1.100.000 đồng. Trong đó, 600.000 đồng bị cáo T1 đã dùng để tiêu xài cá nhân, còn 500.000 đồng hiện đang bị Cơ quan Công an tạm giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Tiến T1 đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Tiến T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Bị cáo chỉ vì lợi nhuận mà bất chấp pháp luật, đã bán cho nhiều người thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Mã Kim Hoàng Y đã nhận lại được tài sản là xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 49AA-093.24 nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 túi niêm phong số 508/2024/M, ngày 01/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy: Iphone 13 Pro Max, số máy: MLL93VN/A, số sê ri: Q4FMQPQVHC, số IMEI: 353324651158336, số IMEI 2: 353324651109230, kèm sim số: 0769848375; tiền Việt nam 2.000.000 đồng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy, sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Tiến T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến T1 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2024.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mã Kim Hoàng Y không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong số 508/2024/M, ngày 01/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh (bên trong là ma túy).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy: Iphone 13 Pro Max, số máy: MLL93VN/A, số sê ri: Q4FMQPQVHC, số IMEI: 353324651158336, số IMEI 2: 353324651109230, kèm sim số: 0769848375 và 2.000.000 đồng tiền Việt Nam.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Tiến T1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 10;
- Phòng THADS khu vực 10;
- TTG số 03 CA tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã Ký

Nguyễn Thanh S